

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 181/2020/HS-ST
Ngày 22- 12- 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Bình và ông Phạm Xuân Thọ;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 174/2020/TLST- HS ngày 07 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Đặng Văn T, sinh ngày 06/11/1993, tại Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm X, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Th và bà Lưu Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Chị Hà Thị Kim L, sinh năm 1978; địa chỉ: Căn hộ XXX, tầng 3 nhà A4 Chung cư B thuộc phường K thành phố Vinh Yên (có mặt).

Người làm chứng: Chị Lại Thị Huyền TX, sinh năm 1988; địa chỉ: Căn hộ số X, tầng 1 nhà A4, Chung cư B thuộc phường K, thành phố Vinh Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2020, Đặng Văn T làm công nhân tại Khu công nghiệp Bình Xuyên 1, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, trong thời gian làm việc tại đây T có quan hệ tình cảm với chị Lại Thị Huyền T trú tại Căn hộ số 106, tầng 1, Nhà A4, Chung cư B, thuộc phường K, thành phố Vinh Yên nên T thường

đến chung cư B chơi với chị TX. Khoảng 22 giờ ngày 21/7/2020, sau khi ăn tối chị TX điều khiển xe ô tô BKS: 88A – 341.XX chở T về Chung cư B, đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày thì về đến vị trí đỗ xe ô tô của chị TX đã đăng ký trước với Ban quản lý chung cư B (vị trí B4). Lúc này tại vị trí đỗ xe của chị T có xe ô tô BKS: 30E – 874.XX, nhãn hiệu Hyundai i10 đang đỗ trên vị trí B4, là xe của chị Hà Thị Kim L, sinh năm 1978, trú tại Căn hộ số 302, tầng 3 nhà A4 Chung cư B. T đến Phòng bảo vệ ngay gần đó gặp nhân viên bảo vệ chung cư là ông Nguyễn Xuân Thuận, T nói với ông Thuận về việc khoảng 03 ngày nay chiếc xe ô tô này liên tục đỗ tại vị trí đỗ xe trên của chị TX, nên T và TX đã phải tìm nơi đỗ xe khác, trước đó T đã có lần nói với nhân viên bảo vệ về việc này đồng thời T đề nghị ông Thuận gọi chủ xe ô tô trên ra để nói chuyện và chuyển xe đi nơi khác. Lúc này ông Dương Minh Đức là nhân viên bảo vệ Trường mầm non H thuộc Chung cư B đến xem. Ông Thuận kiểm tra danh sách chủ xe nhưng không thấy tên chủ xe và số điện thoại của chủ xe trên, nên không biết chủ xe là chị Liêm để liên hệ, giải quyết. T nói với ông Thuận là nếu không gọi được chủ xe ra T sẽ đập xe. Sau đó, do bức tức về việc không có chỗ đỗ xe dù đã báo cáo với nhân viên bảo vệ, trong khi ông Thuận đang cầm dây xích đi từ Phòng bảo vệ ra vị trí xe của chị Liêm để khóa bánh xe chờ chị Liêm gặp nhân viên bảo vệ giải quyết, thì T nhặt 01 viên gạch vỡ bằng xi măng, kích thước: (14 x 10 x 5)cm, gần phòng bảo vệ rồi đập toàn bộ kính xe ô tô của chị Liêm, gồm: Kính chắn gió phía trước, kính chắn gió sau, 04 kính cửa 02 bên sườn xe, làm các tấm kính này đều bị vỡ và làm hỏng tay nắm cửa sau bên phải. Thấy vậy, ông Thuận, ông Đức và chị T tham gia can ngăn T thì T mới dừng lại không đập nữa.

Ngày 22/7/2020, chị Hà Thị Kim L đã đến Công an phường K, thành phố Vĩnh Yên trình báo sự việc. Sau đó, Nguyễn Văn T đã chuyển vào sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên đã gửi giấy triệu tập về địa phương xã T, huyện T, tỉnh Nam Định cho gia đình T và gia đình thông báo cho T biết sự việc, nên ngày 01/9/2020 T đã đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên làm việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 133 ngày 07/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên kết luận: 01 Kính chắn gió phía trước vỡ nứt kích thước (110 x 82cm) trị giá 6.000.000đ, 01 kính chắn gió cửa trước bên trái nứt vỡ kích thước (80 x 40)cm trị giá 3.000.000đ; 01 kính chắn gió cửa sau bên trái bị cà xước bám tạp chất kích thước (20 x 13)cm trị giá 3.000.000đ; 01 kính chắn gió cửa trước bên phải có đám cà xước kích thước (20 x 13)cm trị giá 3.000.000đ; 01 kính chắn gió cửa sau bên phải cà xước kích thước (20 x 16)cm trị giá 3.000.000đ; toàn bộ kính chắn gió phía sau bị vỡ vụn kích thước (114 x 48)cm trị giá 7.000.000đ và tay nắm cửa phía sau bên phải bị

bung bật trị giá 1.000.000đ. Tổng trị giá thiệt hại là 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng).

Tại Cáo trạng số: 178/CT-VKS ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Đặng Văn T về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Bị hại chị Hà Thị Kim L trình bày: Ngày 22/7/2020, chị xuống lấy xe ô tô xe thì phát hiện chiếc xe ô tô của chị bị đập vỡ phần kính chắn gió phía trước, vỡ phần kính phía sau, nứt vỡ phần kính chắn gió bên buồng lái, sát xước phần cánh xe bên phải. Chị đã có đơn trình báo Công an phường K sự việc trên. Quá trình điều tra bị cáo T đã bồi thường cho chị số tiền 55.000.000đ để sửa chữa xe ô tô. Nay chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng tại phiên tòa vắng mặt nhưng quá trình điều tra khai nhận như nội dung bản Cáo trạng (bút lục 69 - 71).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo Đặng Văn T giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 - 36 tháng.

Bị cáo Đặng Văn T không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 21/7/2020, tại khu vực bãi đỗ xe của chung cư B thuộc phường K, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Đặng Văn T đã có hành

vi dùng 01 viên gạch vỡ bằng xi măng đập toàn bộ kính xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10, BKS: 30E – 874.XX của chị Hà Thị Kim L, gồm: Kính chắn gió phía trước, kính chắn gió sau, 04 kính cửa hai bên sườn và tay nắm cửa phía sau bên phải xe, làm các tấm kính này đều bị vỡ, tay nắm cửa phía sau bên phải bị hỏng. Trị giá tài sản hư hỏng là 26.000.000đ.

Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào ... cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ... thì bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ ..., phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Hành vi của bị cáo đã cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 3 năm nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là chưa cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi,

quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Đối với người có liên quan trong vụ án: Đối với chị Lại Thị Huyền T là người đi cùng Thiện, quá trình điều tra xác định, khi đập cửa kính xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10, BKS: 30E – 874.XX , T không bàn bạc gì với chị T , đồng thời chị T đã can ngăn nhưng T vẫn tiếp tục đập phá xe. Do vậy, chị T không liên quan gì đến hành vi phạm tội của Đặng Văn T nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ..., tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10, BKS: 30E – 874.XX , quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản của chị Hà Thị Kim L. Ngày 15/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên đã trả lại cho chị Liêm chiếc xe trên, sau khi nhận lại tài sản chị Liêm không có yêu cầu, đề nghị gì.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã bồi thường cho bị hại số tiền 55.000.000đ. Nay bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Đặng Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Trục Hùng, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự thì Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an cấp huyện lập biên bản đề nghị Tòa án nhân dân cấp huyện nơi người được hưởng án treo cư trú quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Đường

